

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2421/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 29 tháng 06 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/09/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Điều 118 Luật Sở hữu trí tuệ và các điểm 18.2, 19 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định Đơn đăng ký chỉ dẫn địa lý:

Số đơn: 6-2019-00011

Ngày nộp đơn: 02/12/2019

Chủ đơn: Ủy ban nhân dân huyện Lý Sơn

Địa chỉ: Thôn Đông, xã An Vĩnh, huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Trưởng phòng Đăng ký,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý số: 00081

Tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý: Ủy ban nhân dân huyện Lý Sơn

Chỉ dẫn địa lý: **Lý Sơn**

Sản phẩm: Tỏi

Khu vực địa lý: Xã An Bình, xã An Hải, xã An Vĩnh thuộc huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi (theo bản đồ khu vực địa lý nêu tại Điều 2).

Tính chất, chất lượng đặc thù của sản phẩm

*** Đặc thù cảm quan:**

- Màu sắc: Vỏ củ màu trắng vôi, thịt củ màu trắng ngà có sắc xanh đặc trưng.

- Mùi: Mùi thơm dịu, đặc trưng dễ chịu

- Vị: Vị cay dịu nhẹ, có vị ngọt

- Tỏi nhiều tép

+ Trọng lượng củ (gam/củ): 2,5 - 20

+ Chiều cao củ (mm): 18 - 35

+ Đường kính củ (mm): 15 - 37,5

- Tỏi ít tép (tỏi cô đơn)

+ Trọng lượng củ (gam/củ): 0,4 - 4,3

+ Chiều cao củ (mm): 16 - 28

+ Đường kính củ (mm): 6,5 - 19

*** Đặc thù chất lượng:**

- Độ ẩm (% khối lượng): 57,71 - 69,31

- Hàm lượng tro tổng số (% khối lượng chất khô): 1,41 - 2,70

- Hàm lượng tro không tan trong axit (% khối lượng chất khô): 0,04 - 0,18

- Hàm lượng các hợp chất lưu huỳnh hữu cơ bay hơi (% khối lượng chất khô): 0,14 - 0,22

- Hàm lượng chất chiết tan trong nước lạnh (% khối lượng chất khô): 54,96 - 84,35

- Hàm lượng Allicin ($C_6H_{10}S_2O$) (mg/kg): 54,26 - 133,10

- Hàm lượng Kali (mg/100g): 348,0 - 371,0

Tính chất đặc thù về điều kiện địa lý

*** Đặc thù về địa hình**

Địa hình khu vực địa lý chủ yếu là núi thấp kiến tạo trên nền núi lửa cổ. Địa hình nhỏ hẹp, bề mặt khá bằng phẳng, thoải dần từ giữa đảo ra bờ rìa đảo. Độ cao trung bình từ 20 - 25m so với mực nước biển.

*** Đặc thù về khí hậu**

Khu vực địa lý chịu ảnh hưởng của khí hậu nhiệt đới gió mùa vùng đồng bằng ven biển, khô hạn về mùa nắng, giông bão và gió lớn về mùa mưa. Lượng mưa trung bình năm thấp, biến động giữa các tháng trong năm lớn từ 0,1 - 1.244,2 mm. Tổng bức xạ lớn, số giờ nắng từ 38,0 - 334,5 giờ/tháng. Nhiệt độ không khí trung bình từ 21,8°C - 30,5°C, độ ẩm trung bình từ 76,0 - 94,0%.

*** Đặc thù về thổ nhưỡng**

Thổ nhưỡng của khu vực địa lý được cấu tạo từ các loại đá bazan lỗ hổng do núi lửa cổ phun trào, cùng với đá vôi san hô, cát kết vôi, bột kết, sét kết. Thổ nhưỡng có thành phần cơ giới trung bình, độ dày tầng canh tác trung bình từ 15 - 30 cm, độ pH_{H₂O} từ 7,79 - 8,51, pH_{KCL} từ 7,03 - 8,13, hàm lượng EC từ 81,00 - 3.300 μ S/cm.

Phương pháp sản xuất

* *Giống*: Giống tỏi trắng có tên khoa học *Allium sativum L.*

* *Chọn giống và nhân giống*: Giống được chọn từ những củ tỏi chắc, lành lặn, không bị sâu bệnh, trọng lượng từ 12 - 15 gam/củ, có từ 10 - 12 tép. Lượng giống: 700 kg/ha.

* *Thời vụ*: Trồng từ tháng 9 đến tháng 10; Thu hoạch từ tháng 2 đến tháng 3 năm sau.

* *Làm đất*: Định kỳ thay lớp cát che phủ bề mặt ruộng, bổ sung lớp đất trồng gồm đất đỏ bazan và phân bón lót từ 1 - 2 cm. Sau đó, phủ bề mặt ruộng từ 2 - 3 cm bằng cát san hô. Tiến hành mỗi năm một lần đối với chân ruộng cao, 2 - 3 năm một lần đối với chân ruộng thấp.

* *Trồng cây*:

- Mật độ trồng: Từ 100 - 110 cây/m².

- Khoảng cách: Hàng cách hàng từ 14 - 15 cm; cây cách cây từ 6 - 7 cm.

- Trồng cây: Găm đứng tép tỏi, phủ nhẹ một lớp cát mỏng, không để tép tỏi tiếp xúc với phân bón.

* *Chăm sóc*: Làm hàng rào bảo vệ, chắn gió cho ruộng tỏi. Từ 8 - 10 ngày sau khi trồng, tiến hành kiểm tra và trồng dặm. Thường xuyên nhổ cỏ dại, xới xáo đất. Tiến hành bón phân, tưới nước, tiêu nước và phòng trừ sâu bệnh.

* *Thu hoạch, sơ chế và bảo quản*:

- Thu hoạch: Sau khi trồng từ 120 đến 140 ngày, khi thân và lá bắt đầu mềm, lá chuyển sang màu vàng, tiến hành thu hoạch.

- Sơ chế: Cắt bỏ rễ và thân lá, để lại một đoạn từ 5 - 7 cm gần củ, tiến hành vệ sinh, loại bỏ lớp vỏ áo ngoài cùng và phân loại sơ bộ, sau đó phơi nắng từ 15 - 20 ngày hoặc sấy từ 6 - 8 ngày ở nhiệt độ từ 40 - 60°C.

- Bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, kín gió. Định kỳ kiểm tra, duy trì độ ẩm ổn định.

Điều 2. Đóng dấu đăng ký vào các tài liệu sau đây để làm tài liệu gốc phục vụ cho việc kiểm tra, kiểm soát việc sử dụng chỉ dẫn địa lý:

- Bản mô tả tính chất/chất lượng/danh tiếng của tỏi “Lý Sơn” do Ủy ban nhân dân huyện Lý Sơn lập;

- Bản đồ khu vực địa lý

Điều 3. Chi dẫn địa lý nêu tại Điều 1 được bảo hộ vô thời hạn trên toàn lãnh thổ Việt Nam kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 4. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về chi dẫn địa lý và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chi dẫn địa lý và Nhãn hiệu quốc tế, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và Ủy ban nhân dân huyện Lý Sơn có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Cục trưởng;
- Lưu hồ sơ, VT.

